

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62 /2018/HS-ST

Ngày: 13 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Vòng

Bà Nguyễn Thị Ngân Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:

Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Quý G, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1983 tại Quảng Bình. Nơi cư trú: Tổ dân phố 15, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Kế toán; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1959 và bà Nguyễn Thị Bích Đ, sinh năm: 1961; có chồng: Phan Thanh Đ, sinh năm: 1978, con: có 03 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Học hết lớp 12/12, năm 2000 - 2002 học Trường Trung cấp kinh tế Quảng Bình ra trường làm việc tại Công ty TNHH BN, năm 2006 xây dựng gia đình, từ năm 2007 đến

tháng 7/2017 thành lập Doanh nghiệp tư nhân thương mại tổng hợp MC, đến tháng 8/2017 đổi thành Công ty TNHH thương mại tổng hợp MC cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

* Nguyên đơn Dân sự:

1. Cục thuế tỉnh QB; địa chỉ: Đường TN, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; đại diện: Ông Ngô Hữu C - Cục trưởng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Hồ Thị Thu H; sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Chị Trần Thị Hồng D; sinh năm: 1977; địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

3. Chị Hà Thị Thủy T; sinh năm: 1981; địa chỉ: TDP 10, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

4. Chị Đinh Thị T; sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn 6, LT, BT, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

5. Anh Ngô Thế H; sinh năm: 1974; địa chỉ: TDP 6, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Thị Ái H; sinh năm: 1973; địa chỉ: TDP 2, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH Thương mại tổng hợp MC (gọi tắt Công ty TNHH MC) có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tư nhân số 3100388342 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 07/11/2007; thay đổi lần thứ tư ngày 04/8/2017 chuyển đổi Doanh nghiệp tư nhân sang Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp MC. Trụ sở chính tại Tổ dân phố 8, phường N, TP. H, tỉnh Quảng Bình, do bà Nguyễn Thị Quý G - sinh năm 1983, làm Chủ tịch kiêm Giám đốc công ty. Ngành nghề kinh doanh chính là buôn bán vật liệu xây dựng. kê khai nộp thuế GTGT theo hình thức kê khai theo tháng, theo phương pháp khấu trừ tại Chi cục thuế thành phố Đồng Hới.

Trong quá trình kinh doanh Xi măng từ năm 2013 đến tháng 11 năm 2017, Công ty TNHH MC đã có hành vi không ghi chép trong sổ kế toán các khoản thu liên quan đến việc xác định số thuế phải nộp và bán xi măng nhưng không xuất hóa

đơn giá trị gia tăng dẫn đến trốn thuế với tổng số tiền là 868.285.632 đồng, trong đó: Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN): 381.924.228 đồng, thuế giá trị gia tăng (GTGT): 486.361.404 đồng. Cụ thể như sau:

Hành vi không ghi trong sổ kế toán các khoản thu liên quan đến việc xác định số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp:

Từ năm 2012 đến 2017, Công ty TNHH MC ký Hợp đồng mua bán xi măng với Công ty cổ phần xi măng BS, TH và làm nhà phân phối chính của Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn để bán sản phẩm xi măng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Quá trình kinh doanh từ năm 2012 đến 2017 Công ty TNHH MC đã được Công ty cổ phần xi măng BS khuyến mãi 3.829,29 tấn xi măng, thành tiền 4.267.898.582 đồng và 1.949.139.179 đồng tiền mặt. Công ty TNHH MC đã hạch toán vào sổ kế toán gồm 2.290,91 tấn xi măng, thành tiền 3.875.332.267 đồng và 1.272.960.000 đồng tiền mặt; khuyến mãi cho các đại lý bán hàng với số tiền 676.179.179 đồng. Số xi măng khuyến mãi còn lại số lượng 1.538,38 tấn, thành tiền 1.665.526.315 đồng, Nguyễn Thị Quý G - giám đốc Công ty không giao hóa đơn chứng từ cho kế toán, do đó cán bộ kế toán không hạch toán vào sổ kế toán dẫn đến trốn thuế thu nhập doanh nghiệp 381.924.228 đồng; cụ thể:

- Năm 2013: Công ty TNHH MC đã được Công ty cổ phần xi măng BS, TH khuyến mãi 1.151,48 tấn xi măng BS, thành tiền 1.198.782.853 đồng. Trong đó: Công ty TNHH MC đã hạch toán nhập kho hàng hóa 230,64 tấn, ghi giá vốn đồng thời tăng thu nhập khác 256.834.909 đồng và không hạch toán vào sổ kế toán 920,84 tấn, thành tiền 941.947.944 đồng. Ngày 04/6/2014 Đoàn kiểm tra của Chi cục thuế Đồng Hới kiểm tra thuế tại Công ty TNHH MC thời kỳ 2012 và 2013 đã phát hiện năm 2013 Công ty khai sót thu nhập khác hàng khuyến mãi để tính thuế TNDN với số tiền 51.000.000 đồng; ngày 09/6/2014 Chi cục thuế thành phố Đồng Hới đã có Quyết định số 1001/QĐ-CCT về việc xử lý vi phạm về thuế và đã truy thu thuế thu nhập doanh nghiệp số tiền 12.750.000 đồng. Như vậy số tiền mà Công ty TNHH MC năm 2013 không hạch toán vào sổ kế toán hàng hóa xi măng khuyến mãi, dẫn đến trốn thuế thu nhập doanh nghiệp là 222.736.986 đồng.

- Năm 2014: Công ty TNHH MC đã được Công ty cổ phần xi măng BS, TH khuyến mãi 510,23 tấn xi măng BS, thành tiền 579.740.526 đồng. Trong đó: Công ty đã nhập kho hàng hóa 441,21 tấn, thành tiền 499.426.369 đồng và không hạch toán vào sổ kế toán 69,02 tấn, thành tiền 80.314.157 đồng. Như vậy, trong năm 2014 Công ty TNHH MC không hạch toán vào sổ kế toán nguồn thu nhập khác từ các khoản khuyến mãi, dẫn đến trốn thuế thu nhập doanh nghiệp là 17.669.115 đồng.

- Năm 2015: Công ty TNHH MC đã được Công ty cổ phần xi măng BS, TH khuyến mại 548,52 tấn xi măng BS, thành tiền 643.264.214 đồng. Số xi măng này Công ty TNHH MC không hạch toán vào sổ kế toán nguồn thu nhập khác, dẫn đến trốn thuế thu nhập doanh nghiệp là 141.518.127 đồng.

Đối với hành vi không xuất hóa đơn khi bán hàng hóa:

Trong quá trình kinh doanh, năm 2016 Công ty tồn kho và chuyển sang năm 2017 số lượng 8.728 tấn xi măng các loại, thành tiền 9.007.389.283 đồng. Năm 2017 Công ty TNHH MC mua xi măng của Công ty cổ phần xi măng BS (đến ngày 11/9/2017) gồm: 47.617 tấn xi măng BS, thành tiền 50.465.537.584 đồng. Tổng cộng xi măng các loại của Công ty TNHH MC có đến ngày 11/9/2017 là 56.345 tấn, thành tiền là 59.472.926.867 đồng. Trong năm 2017 Công ty TNHH MC đã bán và xuất hóa đơn 41.844,22 tấn, thành tiền 44.621.328.675 đồng, tồn kho 2.286,6 tấn. Từ ngày 22/8/2017 đến ngày 11/9/2017 Công ty TNHH MC xuất hóa đơn GTGT cho những khách hàng bán xi măng trước ngày 11/9/2017 số lượng 3.317,78 tấn, thành tiền 3.518.754.546 đồng. Cân đối số lượng xi măng tồn kho đầu năm cộng với số lượng xi măng mua vào năm 2017 với số lượng xi măng bán ra thì còn lại 8.896 tấn, thành tiền 9.619.731.818 đồng, Công ty TNHH MC đã bán cho 33 khách hàng trước ngày 11/9/2017 nhưng không xuất hóa đơn GTGT. Quá trình điều tra đã xác định như sau:

Trong năm 2016 và 2017 Công ty TNHH MC đã bán xi măng cho 15 khách hàng nhưng không xuất hóa đơn GTGT số lượng 4.301,75 tấn xi măng, thành tiền 4.863.614.041 đồng, dẫn đến trốn thuế GTGT là 486.361.404 đồng. Trong đó:

- Năm 2016: Bán cho Công ty TNHH PT, địa chỉ: Phường QT, TX BD số lượng 198 tấn, thành tiền 206.665.455 đồng, thuế GTGT là 20.666.545 đồng.

- Năm 2017: Bán ra 4.103,75 tấn, thành tiền 4.656.948.585 đồng, thuế GTGT là 465.694.859 đồng. Cụ thể gồm các doanh nghiệp sau:

(1) Công ty TNHH PT, địa chỉ: Phường QT, TX BD số lượng 1.092 tấn, thành tiền: 1.127.092.727 đồng;

(2) Công ty TNHH TMDV SN 666, địa chỉ: Phường QT, TX BD số lượng 728 tấn; thành tiền: 768.354.545 đồng;

(3) Cửa hàng VLXD AH, địa chỉ: Thôn XK, QX, huyện QT số lượng: 217 tấn, thành tiền: 255.827.727 đồng;

(4) Cửa hàng VLXD T T, địa chỉ: Xóm 9, HT, xã QT, huyện QT số lượng 42 tấn, thành tiền: 48.474.545 đồng;

(5) Cửa hàng VLXD H H, địa chỉ: Xóm 4, X H, xã QX, huyện QT số lượng 39 tấn, thành tiền: 48.200.000 đồng;

(6) Cửa hàng VLXD A T, địa chỉ: HL, huyện QH, huyện QT số lượng 41 tấn, thành tiền: 49.518.182 đồng;

(7) Cửa hàng VLXD T T, địa chỉ: Xóm 7, HT, xã QT, huyện QT số lượng 23 tấn, thành tiền: 53.200.000 đồng;

(8) Cửa hàng VLXD BH, địa chỉ: Xã QP, huyện QT số lượng 215,45 tấn, thành tiền: 257.709.091 đồng;

(9) Cửa hàng KDTH QH, địa chỉ: TK2 ĐL, huyện TH số lượng 218 tấn, thành tiền: 250.800.000 đồng;

(10) Cửa hàng VLXD chị T, địa chỉ: Thôn 7, xã HT, huyện B số lượng: 25 tấn, thành tiền: 29.318.182 đồng;

(11) Cửa hàng VLXD Nguyễn Huân, địa chỉ: Thôn 9, xã HT, huyện B số lượng 104,9 tấn, thành tiền: 125.350.909 đồng;

(12) Công ty KDV LXD TN, địa chỉ: 255 THĐ, ĐH số lượng 115,5 tấn xi măng, thành tiền: 137754.545 đồng;

(13) Công ty TNHH DVTMVT LN, địa chỉ QL1A xã Q T, huyện Q số lượng 329 tấn, thành tiền 358.595.453 đồng;

(14) Công ty TNHH TMTH TN, địa chỉ: Phường B, thành phố H số lượng 152,75 tấn, thành tiền: 204.436.363 đồng;

(15) Công ty TNHH XDTH TĐ, địa chỉ: Xã T, TP. H số lượng 761,2 tấn, thành tiền: 735.650.861 đồng.

Ngoài ra, trong thời gian từ 01/10/2017 đến 25/12/2017, Công ty TNHH M đã xuất hóa đơn GTGT cho khách hàng đối với số lượng 3.030,65 tấn xi măng, thành tiền 309.250.267 đồng nhưng Công ty kê khai thuế, xác định doanh thu không đúng thời điểm dẫn đến thiếu thuế với số tiền 309.250.267 đồng.

Ngày 05/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định số 63/QĐ-PC46 trưng cầu giám định số tiền trốn thuế của Công ty TNHH MC. Ngày 30/7/2018 Cục thuế QB có Kết luận giám định số 3007/KL- GD, kết luận:

- Công ty TNHH thương mại tổng hợp MC đã trốn thuế với số tiền 868.285.632 đồng, trong đó: thuế GTGT 486.361.404 đồng; thuế thu nhập doanh nghiệp 381.924.228 đồng.

- Công ty TNHH thương mại tổng hợp MC kê khai thiếu thuế GTGT phải nộp với số tiền: 309.250.267 đồng.

Trong thời gian từ ngày 13/02/2018 đến 28/02/2018, sau khi Đoàn thanh tra Cục thuế Quảng Bình có biên bản xác nhận số liệu và biên bản tạm dừng thanh tra, Nguyễn Thị Quý G đã nộp đủ số tiền trốn thuế và thiếu thuế vào tài khoản của Chi cục thuế ĐH để khắc phục hậu quả với số tiền 1.190.285.899 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 176/CT-VKS P3 ngày 18 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị Quý G ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trốn thuế” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 200 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Nguyễn Thị Quý G thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự khi áp dụng hình phạt. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 200; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; 35, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt tiền là hình phạt chính đối với Nguyễn Thị Quý G từ 300.000.000 đồng – 350.000.000 đồng.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Quý G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Quý G khai nhận việc thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ được. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Trong thời gian từ năm 2013 đến năm 2015, Nguyễn Thị Quý G - Giám đốc Công ty TNHH thương mại tổng hợp MC đã có hành vi không ghi chép trong sổ kế toán các khoản thu (hàng khuyến mãi) liên quan đến việc xác định số thuế phải nộp, đồng thời trong năm 2016 và năm 2017 đã bán xi măng nhưng không xuất hóa đơn GTGT dẫn đến trốn thuế với tổng số tiền 868.285.632 đồng, trong đó: Thuế thu nhập doanh nghiệp 381.924.228 đồng, thuế giá trị gia tăng 485.361.404 đồng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị Quý G đã phạm vào tội “Trốn thuế”.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Quý G phù hợp với lời trình bày của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan Điều tra, do vậy có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thị Quý G phạm tội “Trốn thuế” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 200 BLHS năm 2015, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Xét quá trình nhân thân, tính chất hành vi và mức độ hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này thấy rằng: Bị cáo là một Giám đốc Công ty có nhận thức, lẽ ra cần phải chấp hành nghiêm túc các quy định về thuế trong sản xuất kinh doanh, nhưng ngược lại vì một chút lợi nhuận cá nhân, bị cáo đã không xuất hóa đơn khi bán hàng và không kê khai nộp thuế. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách thuế, làm giảm sút nguồn thu ngân sách của nhà nước do vậy cần xét xử nghiêm khắc.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho các bị cáo một số tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo Nguyễn Thị Quý G có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo cũng đã nộp lại số tiền trốn

thuế, nhằm khắc phục thiệt hại đã gây ra cho Nhà nước; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm b, i, s, Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và chăm sóc gia đình. HĐXX sẽ áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Trong vụ án này đối với Hồ Thị Thu H, Đinh Thị T, Trần Thị Hồng D và Hà Thị Thủy T là những người hợp đồng lao động tại Công ty TNHH MC với nhiệm vụ làm kế toán, bán hàng trong từng thời gian nhất định. Tuy nhiên, mọi hoạt động mua, bán hàng của Công ty đều do Nguyễn Thị Quý G chỉ đạo, số hóa đơn GTGT (có cả hóa đơn GTGT hàng khuyến mãi) do Công ty cổ phần xi măng BS chuyển phát nhanh qua đường bưu điện vào cho Công ty TNHH MC đều do Nguyễn Thị Quý G trực tiếp nhận và không giao lại cho kế toán nên những người nêu trên đều không biết để hạch toán vào sổ kế toán nên họ không phạm tội.

Ngô Thế H - Trưởng đoàn kiểm tra thuế thời kỳ năm 2012-2013 và Nguyễn Thị Ái H - Trưởng đoàn kiểm tra thuế thời kỳ năm 2014- 2015 của Chi cục Thuế thành phố H đối với Công ty TNHH MC. Quá trình kiểm tra, cơ bản đã chấp hành đúng quy trình kiểm tra thuế của Tổng cục Thuế; song khi thực hiện nhiệm vụ đã không nghiên cứu bản hợp đồng mua bán xi măng giữa 02 Công ty, không kiên quyết yêu cầu doanh nghiệp cung cấp đầy đủ tài liệu để kiểm tra nên không phát hiện được Công ty TNHH MC không hạch toán vào sổ kế toán số xi măng do Công ty Cổ phần xi măng BS khuyến mãi dẫn đến Công ty TNHH MC trốn thuế thu nhập doanh nghiệp 381.924.228 đồng. Tuy nhiên khi kiểm tra, Công ty TNHH MC chỉ cung cấp một phần tài liệu cho Đoàn kiểm tra nên Đoàn kiểm tra chỉ căn cứ vào báo cáo tài chính của doanh nghiệp để kiểm tra thuế; mặt khác tại quy trình kiểm tra thuế của Tổng cục Thuế cũng không quy định cụ thể, xét thấy hành vi của Ngô Thế H và Nguyễn Thị Ái H chưa đến mức xử lý trách nhiệm hình sự. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Bình đã có văn bản kiến nghị Cục Thuế tỉnh QB xử lý kỷ luật đối với Ngô Thế H, Nguyễn Thị Ái H và các thành viên trong đoàn kiểm tra.

[7] Về trách nhiệm Dân sự:

Trong thời gian từ ngày 13/02/2018 đến 28/02/2018, sau khi Đoàn thanh tra Cục thuế QB có biên bản xác nhận số liệu và biên bản tạm dừng thanh tra, Nguyễn Thị Quý G đã nộp đủ số tiền trốn thuế để khắc phục hậu quả tất cả với số tiền là 1.190.285.899 đồng. Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị Quý G phải chịu 200.000đồng để sung quỹ Nhà Nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Quý G “Trốn thuế”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng Điều b Khoản 2 Điều 200; điểm b, i, s, Khoản 1 Điều 51; 54 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt tiền đối với Nguyễn Thị Quý G số tiền 300.000.000đồng. Số tiền Nguyễn Thị Quý G phải nộp được sung vào quỹ Nhà nước.

4. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Quý G phải chịu nộp 200.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/11/2018). Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- CQCSĐT CA tỉnh Quảng Bình
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ lệ

